

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30-6- 2023

V/v “ly hôn, tranh chấp nuôi con”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Cẩm

2. Ông Huỳnh Tiến Bộ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thịnh- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 37/2023/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 340/2023/QĐXX-ST ngày 22 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 539/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023 giữa:

1/ Nguyên đơn: chị Huỳnh Thị Tuyết Nh – sinh năm 2001

Địa chỉ: thôn Phú L, xã Phở Kh, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

2/ Bị đơn: anh Đỗ Văn Nh - sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn Diên Tr, xã Phở Kh, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/Trong đơn khởi kiện tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thị Tuyết Nh trình bày:

Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Tuyết Nh và anh Đỗ Văn Nh tìm hiểu, kết hôn vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phở Khánh, thị xã Đức Phổ. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 10/2020 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Nh không

có trách nhiệm chăm lo cho gia đình. Từ đó chị Nh bỏ về nhà cha mẹ để ở cho đến nay. Nay chị Nh không còn tình cảm với anh Nh nên yêu cầu được ly hôn với anh Nh

Về con chung: Chị Huỳnh Thị Tuyết Nh và anh Đỗ Văn Nh có 01 người con chung tên Đỗ Huỳnh An Nh –sinh ngày 31 tháng 8 năm 2019. Hiện con chung đang sống với chị Nh. Khi ly hôn chị Nh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh Đỗ Văn Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nh khai không có.

2/ Trong quá trình giải quyết vụ án đối với bị đơn anh Đỗ Văn Nh đã được Tòa án tổng đạt thông báo, quyết định và triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nh.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng; Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Đề nghị cho chị Huỳnh Thị Tuyết Nh được ly hôn anh Đỗ Văn Nh

Về con chung: Đề nghị giao con chung Huỳnh Đỗ An Nh cho chị Huỳnh Thị Tuyết Nh trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Đỗ Văn Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Tuyết Nh có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Đỗ Văn Nh ở thôn Diên Tr, xã Phổ Kh, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ.

Anh Đỗ Văn Nh đã được Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Tuyết Nh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố dân sự năm 2015 để tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Tuyết Nh và chị Đỗ Văn Nh có đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã Phổ Khánh. Căn cứ vào Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, hôn nhân giữa chị Nh và anh Nh là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian ngắn rồi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Hiện vợ chồng đã sống ly thân. Mặc dù anh Nh không có ý kiến về việc chị Nh yêu cầu ly hôn. Tuy nhiên, qua xác minh, gia đình anh Nh cho biết cuộc sống hôn nhân giữa chị Nh và anh Nh có mâu thuẫn và hiện đã sống ly thân. Điều đó chứng tỏ rằng hôn nhân giữa chị Nh và anh Nh đang lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên việc chị Nh yêu cầu ly hôn với anh Nh là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng chị Huỳnh Thị Tuyết Nh và anh Đỗ Văn Nh có 01 người con chung tên Đỗ Huỳnh An Nh –sinh ngày 31 tháng 8 năm 2019. Hiện con chung đang ở với chị Nh. Xét yêu cầu nuôi con chung của chị Nh. Hội đồng xét xử thấy rằng từ khi vợ chồng ly thân thì chị Nh là người trực tiếp nuôi cháu Nh. Mặc khác hiện cháu Nh còn nhỏ và chị Nh đủ điều kiện để nuôi con. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của cháu Nh, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 giao cháu Đỗ Huỳnh An Nh cho chị Huỳnh Thị Tuyết Nh trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về mức cấp dưỡng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Huỳnh Thị Tuyết Nh yêu cầu anh Đỗ Văn Nh cấp dưỡng cho con 2.000.000 đồng/ tháng. Xét mức cấp dưỡng cho con mà chị Nh yêu cầu anh Nh cấp dưỡng 2.000.000 đồng/ tháng. Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù anh Nh không có ý kiến về việc chị Nh yêu cầu, nhưng qua xác minh hiện nay anh Nh có nghề nghiệp (Lái xe taxi). Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào thu nhập, khả năng thu nhập thực tế của anh Nh và nhu cầu thiết yếu của cháu Nh nên buộc anh Đỗ Văn Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự

Anh Đỗ Văn Nh có quyền, nghĩa vụ thăm con chung, không ai được quyền cản trở.

Đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

[2.3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[2.4] Về nợ chung: Không có.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Huỳnh Thị Tuyết Nh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ly hôn và buộc anh Đỗ Văn Nh chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng. Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị Nh đã nộp tại biên lai số 0005519 ngày 07 tháng 03 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ. Anh Đỗ Văn Nh phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Tuyết Nh

1. Về hôn nhân: Cho chị Huỳnh Thị Tuyết Nh được ly hôn với anh Đỗ Văn Nh.

2. Về con chung: Vợ chồng Huỳnh Thị Tuyết Nh và anh Đỗ Văn Nh có 01 người con chung tên Đỗ Huỳnh An Nh –sinh ngày 31/8/2019. Giao cháu Đỗ Huỳnh An Nh cho chị Huỳnh Thị Tuyết Nh trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đỗ Văn Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 30/6/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự

Anh Đỗ Văn Nh có quyền, nghĩa vụ thăm con chung, không ai được quyền cản trở.

Đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Tuyết Nh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ly hôn và anh Đỗ Văn Nh chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng. Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị Nh đã nộp tại biên lai số 0005519 ngày 07 tháng 03 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ. Anh Đỗ Văn Nh phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Huỳnh Thị Tuyết Nh và anh Đỗ Văn Nh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- Chi cục THADS thị xã Đức Phổ;
- UBND xã **Phổ Khánh**;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Minh Kha

